**TIẾT 9: CHỦ ĐỀ 9: THÔNG TIN VỀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TH: 5/2023**

**A. Mục tiêu:**

-Hiểu được khái niệm”thị trường lao động”, “việc làm” và biết được những lĩnh vực sản xuất thiếu nhân lực, đòi hỏi sự đáp ứng của thế hệ trẻ.

-Biết cách tìm thông tin về một số lĩnh vực nghề cần nhân lực

-Chuẩn bị tâm lý sẵn sàng đi vào lao động nghề nghiệp

**B. Chuẩn bị:**

**C. Tiến trình lên lớp:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV -HS** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 1:**  ***xây dựng khái niệm việc làm và nghề***.  - GV hướng dẫn HS thảo luận câu hỏi:  ⮚Có thực ở nước ta quá nhiều việc làm không? Vì sao ở một số địa phương có việc làm mà không có nhân lực?  ⮚Ý nghĩa của câu “mỗi thanh niên phải nâng cao năng lực tự học, tự hoàn thiện học vấn, tự tạo ra việc làm”  **Hoạt động2***: tìm hiểu thị trường lao động*  - Ý nghĩa của việc nắm vững nhu cầu của thị trường lao động.  - GV hướng dẫn HS thảo luận câu hỏi “tại sao việc chọn nghề của con người phải căn cứ vào nhu vầu của thị trường lao động”  - GV giải thích cho HS đặc điểm của thị trường lao động thường thay đổi khi khoa học và công nghệ phát triển.  - GV hướng dẫn HS thảo luận câu hỏi: “vì sao mỗi người cần nắm vững một nghề và biết làm một nghề?”  **Hoạt động 3: *tìm hiểu nhu cầu lao động của một số lĩnh vực hoạt động sản xuất ,kinh doanh của địa phương***.  - Mỗi tổ cử một HS lên trình bày kết quả tìm hiểu nhu cầu lao động của một nghề nào đó  - HS tự rút ra kết luận về việc chuẩn bị đi vào lao động nghề nghiệp như thế nào?  - Hướng dẫn HS cách tìm hiểu thị trường lao động | **1.Việc làm và nghề nghiệp**  - Mỗi công việc trong sản xuất,kinh doanh, dịch vụ cần đến một lao động thực hiện trong một thời gian và không gian xác định được coi là một việc làm  - Nói đến nghề phải nghĩ tới yêu cầu đào tạo.  **2.Thị trường lao động:**  **a.Khái niệm** **về thị trường lao động:**  **-** Trong thị trường lao động**,** lao động được thể hiện như một hàng hóa, nghĩa là nó được mua dưới hình thức tuyển chọn, ký hợp đồng ngắn hạn hoặc dài hạn…, và được bán-tức là được người có sức lao động thòa thuận với bên có yêu cầu nhân lực ở các phương diện: tiền lương, các khoản phụ cấp, chế độ phúc lợi, chế độ bảo hiểm…  **b.Một số yêu cầu của thị trường LĐ hiện nay:**  - Tuyển lao động có trình độ học vấn cao.  - Biết sử dụng ít nhất một ngoại ngữ và máy tính.  - Yêu cầu cao về sức khỏe thể chất và tinh thần.  **c. Một số nguyên nhân làm thị trường lao động luôn thay đổi:**  - Chuyển dịch cơ cấu kinh tế kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động- không có nghĩa là người dân chuyển địa bàn sinh sống, mà là chuyển đổi nghề nghiệp  - Do nhu cầu tiêu dùng ngày càng đa dạng, đời sống nhân dân được cải thiện nhiều hơn nên hàng hóa luôn thay đổi mẫu mã. Vì thế, nếu lao động không đáp ứng được yêu cầu này thì sẽ bị thị trường đào thải.  - Việc thay đổi nhanh chóng các công nghệ cũng làm cho thị trường lao động khắt khe hơn với trình độ kỹ năng nghề nghiệp.  **3. Một số thị trường lao động cơ bản:**  **-** Thị trường lao động nông nghiệp.  **-** Thị trường lao động công nghiệp  **-** Thị trường lao động dịch vụ.  **4.Một số thong tin về thị trường lao động khác:**  **a. Thị trường lao động công nghệ thông tin:**  \* **Hệ thống đào taọ chính qui:**  Có trên 100 trường đào tạo kỹ thuật viên, cử nhân công ngệ thông tin  **\* Đào tạo không chính qui:**  Có nhiều trường ĐH, CĐ, THCN, TTDN, … đào tạo theo chương trình tin học ứng dụng  **b.Thị trường xuất khẩu lao động:**  - Việc Nam sẽ triển khai mạnh việc đấu thầu công trình xây dựng ở nước ngoài. Nhà nước chủ trương kết hợp với xuất khẩu lao động theo kết quả đấu thầu, tạo thêm việc làm bên ngoài.  - Để thị trường xuất khẩu lao động phát triển mạnh thì việc chuẩn bị tay nghề, học tiếng nước ngoài và giáo dục kỹ luật lao động là cần thiết  **c.Thị trường lao động trong nghành dầu khí:** |

**D.Củng cố:** GV đưa ra những nhận xét về múc độ hiểu chủ đề của HS

**E.Dặn dò:**

Tìm hiểu năng lực bản thân và truyền thống nghề nghiệp của gia đình